

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-PTNT

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2024

V/v báo cáo tình hình thực hiện  
kiến nghị của Hội Nông dân tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Văn bản số 3753/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện kiến nghị của Hội Nông dân tỉnh tại Thông báo kết luận số 13-TB/HNDT ngày 17/6/2024 về giám sát chuyên đề “việc thực hiện một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025 theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh”; ngày 04/7/2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 2119/SNN-PTNT đề nghị các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo lĩnh vực chính sách phụ trách báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị của Hội Nông dân tỉnh tại Thông báo kết luận số 13-TB/HNDT.

Trên cơ sở báo cáo của các Sở, ngành (Có các Văn bản kèm theo), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo như sau:

**1. Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND**

a) Tình hình triển khai thực hiện

Sau khi Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND được HĐND tỉnh ban hành, các Sở, ngành theo lĩnh vực chính sách quản lý đã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thông qua tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, ban hành và cấp phát sổ tay, tham mưu chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện, cụ thể:

Về chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp: Năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh triển khai tổ chức 04 lớp tập huấn chính sách nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND cho cán bộ phụ trách công tác chính sách ở huyện, ở xã, một số bí thư, thôn trưởng, các hộ nông dân, trang trại điển hình trên địa bàn tỉnh với gần 400 người tham gia; in ấn 5.280 cuốn Sổ tay cấp phát cho các địa phương để cấp phát cho cán bộ cấp xã, thôn xóm và người dân; hàng năm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tuyên truyền, tập trung triển khai thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND (Văn bản số

686/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 14/02/2022, số 1699/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 10/4/2023, số 2297/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 25/4/2024) và ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch kinh phí, tuyên truyền, kiểm tra, nghiệm thu, phê duyệt hỗ trợ chính sách, báo cáo kết quả thực hiện chính sách (Văn bản số 2247/SNN-PTNT ngày 15/7/2024, số 484/SNN-PTNT ngày 23/02/2024, số 1024/SNN-PTNT ngày 08/4/2024...); tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện chính sách thuộc lĩnh vực quản lý tại các doanh nghiệp, đơn vị thuộc Sở và một số địa phương; hướng dẫn, trả lời UBND thành phố Hà Tĩnh về thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết (Văn bản số 1484/SNN-PTNT ngày 15/5/2024)...

*Về chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất:* Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện (Văn bản số 6443/UBND-NL ngày 10/11/2022, số 1463/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 31/3/2023, số 4937/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 13/9/2023, số 7047/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 12/12/2023); xây dựng Hướng dẫn thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 (Văn bản số 4981/HD-STNMT ngày 27/11/2023); tham mưu UBND tỉnh phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất năm 2023 cho các địa phương: Can Lộc, Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Thạch Hà, thành phố Hà Tĩnh số tiền 1.612,9 triệu đồng với diện tích 722,9ha; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất tại Kỳ họp giữa năm 2024.

*Chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm:* Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, huyện đã tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn quy trình thực hiện các nội dung theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm quy định tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, đăng tải các thông tin chi tiết của chương trình trên hệ thống website (nongthonmoihatinh.vn), hình thành các nhóm kết nối thông tin hỗ trợ cho các chủ thể tham gia chương trình OCOP thông qua mạng xã hội zalo...; chủ trì phối hợp cùng các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng, Khoa học & Công nghệ kiểm tra kết quả phê duyệt thực hiện chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2022, 2023 tại 13 huyện, thành phố, thị xã; ban hành hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND tại Văn bản số 3817/SNN-PTNT ngày 2/12/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề các địa phương triển khai thực hiện.

*Về chính sách xúc tiến thương mại:* Sở Công thương lồng ghép tại các cuộc tập huấn, hội nghị đề phổ biến chính sách phát triển thương mại nông thôn và xúc tiến thương mại tại Điều 15 Nghị quyết 51/2021/NQ-HĐND; ban hành Văn bản chỉ đạo tập trung thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND về chính sách nông nghiệp, nông thôn (Văn bản số 762/SCT-QLTM ngày 28/4/2023); đề nghị các địa phương đăng ký kế hoạch hỗ trợ chính sách theo Điều 15 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND; tham gia góp ý hoàn thiện dự thảo hướng dẫn liên ngành một số nội dung hỗ trợ Chương trình OCOP theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND; phối hợp Sở Tài chính kiểm tra, thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí chính sách phát triển thương mại nông

thôn đỗi với chợ Sơn Thọ, huyện Vũ Quang; hỗ trợ các cơ sở trên địa bàn tỉnh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại.

*Về chính sách hỗ trợ lãi suất:* Ngân hàng Nhà nước tỉnh đã ban hành các Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện (Văn bản số 137/NHNN-HTI4 ngày 24/02/2022 hướng dẫn các Tổ chức tín dụng triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất và quy định chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; Văn bản số 264/NHNN-HTI4 ngày 10/4/2023 chấn chỉnh các TCTD trong việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ lãi suất của Trung ương và của Tỉnh; Văn bản số 208/NHNN-HTI4 ngày 22/3/2023 chỉ đạo các Tổ chức tín dụng phối hợp với các địa phương để đối chiếu, rà soát kết quả hỗ trợ lãi suất cho khách hàng trong năm 2022); trả lời ý kiến của huyện Thạch Hà về đối tượng được hưởng chính sách (Văn bản số 471/NHN-HTI4 ngày 27/6/2023); trả lời UBND huyện Thạch Hà, Can Lộc về bổ sung kinh phí hỗ trợ lãi suất năm 2023 (Văn bản số 470/NHNN-HTI4 ngày 27/6/2023, số 545/NHNN-HTI4 ngày 27/7/2023)...

#### b) Kết quả thực hiện

*Năm 2022-2023*, theo báo cáo của các Sở, ngành, địa phương tổng kết quả thực hiện chính sách trên tất cả các lĩnh vực theo Nghị quyết số 51/2021/NQHĐND đạt 56.018,7 triệu đồng (Khối huyện, thị xã, thành phố là 43.128,7 triệu đồng; khối cấp tỉnh là 12.890 triệu đồng), đạt 25% so với kế hoạch phân bổ vốn trong 2 năm. Cụ thể:

- Nhóm chính sách nông nghiệp: 25.548,3 triệu đồng, đạt 29%.
- Nhóm chính sách tài nguyên, môi trường: 3.244,1 triệu đồng, đạt 7%.
- Nhóm chính sách khoa học công nghệ: 6.653,1 triệu đồng, đạt 70%.
- Nhóm chính sách Chương trình Mỗi xã một sản phẩm: 11.076,8 triệu đồng, đạt 33%.
- Nhóm chính sách xúc tiến thương mại: 2.449,6 triệu đồng, đạt 55%.
- Nhóm chính sách lãi suất: 7.046,8 triệu đồng, đạt 65%.

*Năm 2024*, Kế hoạch kinh phí chính sách được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 là 114 tỷ đồng trên tất cả các lĩnh vực. Theo báo cáo của các Sở, ngành, địa phương, ước kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 đạt 3.574,8 triệu đồng (Khối huyện, thị xã, thành phố ước đạt 3.494,76 triệu đồng, khối tỉnh 80 triệu đồng), đạt 3.1% so với kế hoạch<sup>1</sup>.

- Nhóm chính sách nông nghiệp: 1.881,72 triệu đồng.
- Nhóm chính sách khoa học công nghệ (mua chế phẩm sinh học): 46,85 triệu đồng.
- Nhóm chính sách Chương trình Mỗi xã một sản phẩm: 720 triệu đồng.
- Nhóm chính sách xúc tiến thương mại: 80 triệu đồng.

<sup>1</sup> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có báo cáo gửi Sở Tài chính tại Văn bản số 2163/SNN-PTNT ngày 08/7/2024.

- Nhóm chính sách lãi suất: 846,19 triệu đồng.

## **2. Về các kiến nghị, đề xuất của Hội Nông dân tỉnh tại Thông báo kết luận số 13-TB/HNDT**

(i) Đối với nội dung kiến nghị: *“Cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội ở cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân nắm rõ nội dung, ý nghĩa của Nghị quyết; vận động, hỗ trợ, giúp đỡ người dân hấp thu tốt các chính sách Nghị quyết đã đề ra”*.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND, thời gian qua các Sở, ngành theo lĩnh vực chính sách quản lý đã phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thông qua tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, ban hành và cấp phát sổ tay; hàng năm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương tuyên truyền, tập trung triển khai thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND như đã báo cáo tại phần 1.

(ii) Đối với nội dung kiến nghị: *“Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh tiêu chí, quy mô theo hướng dễ thực hiện hơn và nâng mức hỗ trợ một số chính sách (chính sách phát triển trồng trọt; hỗ trợ tập trung, tích tụ ruộng đất) nhằm tạo điều kiện cho người dân hấp thu chính sách được tốt hơn”*:

- Về sửa đổi chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất: Qua thực tế triển khai thực hiện chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất thời gian qua vẫn còn một số khó khăn, tồn tại nhất định, tiếp thu ý kiến kiến nghị của người dân về điều chỉnh tiêu chí, quy mô theo hướng dễ thực hiện hơn và nâng mức hỗ trợ chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất; trên cơ sở cân đối ngân sách tỉnh đã bố trí khi xây dựng Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND cho cả giai đoạn 2022-2025, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất tại Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND (tại Văn bản số 2610/TTLN-TNMT-TC ngày 17/6/2024 của Liên ngành các Sở: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính), trong đó có điều chỉnh tiêu chí, quy mô tập trung, tích tụ ruộng đất, nâng mức hỗ trợ một số chính sách và sửa đổi trình tự thủ tục thẩm định, phê duyệt hỗ trợ để phân cấp cho UBND cấp huyện theo hướng dễ thực hiện hơn nhằm tạo điều kiện cho người dân hấp thu chính sách.

- Về chính sách phát triển trồng trọt:

Về kiến nghị *“điều chỉnh tiêu chí, quy mô”*: Với quan điểm khi xây dựng chính sách là hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp tỉnh ta theo hướng hàng hóa quy mô lớn, có liên kết, đảm bảo đạt các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, thúc đẩy bảo quản, chế biến sâu gắn với nhu cầu của thị trường, góp phần nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị... Tại Điều 4 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND quy định 03 nội dung hỗ trợ, gồm: Hỗ trợ mua bản

quyền giống lúa mới (*hỗ trợ 50% kinh phí, tối đa 01 tỷ đồng/01 loại giống*); hỗ trợ sản xuất đạt tiêu chuẩn Vietgap, Globalgap (*cam bủ, cam chanh, bưởi Phúc Trạch 05ha/mỗi loại cây; rau củ quả thực phẩm 02 ha, mức hỗ trợ 30 triệu đồng đối với giấy chứng nhận VietGAP và 50 triệu đồng đối với GlobalGAP*); hỗ trợ sản xuất đạt tiêu chuẩn hữu cơ (*rau củ quả thực phẩm 02 ha, lúa 10 ha được hỗ trợ tối đa 250 triệu đồng/mô hình/tổ chức, cá nhân*). Quy định về tiêu chí, quy mô thực hiện sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGap, Globalgap, hữu cơ theo Điều 4 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND để đảm bảo sản xuất theo hướng hàng hóa có quy mô và tạo điều kiện để thúc đẩy tích tụ ruộng đất, cơ giới hóa đồng bộ góp phần thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung, tích tụ ruộng đất phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 và những năm tiếp theo.

Thời gian qua, triển khai thực hiện chính sách phát triển trồng trọt đã có 02 HTX, 01 THT được hỗ trợ đạt tiêu chuẩn VietGap theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND (Tổ hợp tác trồng cam Sơn Phú - huyện Hương Sơn, trồng cam 5ha; HTX nông nghiệp sen Hào Thành - TP Hà Tĩnh, trồng sen 33 ha và HTX Bình Minh - TP Hà Tĩnh, trồng rau củ quả 2ha) và 04 tổ chức đã xây dựng phương án sản xuất hữu cơ trình các cấp ngành cho ý kiến (gồm: Tổ hợp tác Lúa rươi Đâu Giang xã Kỳ Khang huyện Kỳ Anh với quy mô 17ha; Tổ hợp tác sản xuất lúa hữu cơ thôn Bình Quang xã Cẩm Bình huyện Cẩm Xuyên với quy mô 10,6ha; Hợp tác xã Thống Nhất xã Thạch Ngọc xã Thạch Ngọc huyện Thạch Hà với quy mô 11 ha; Tổ hợp tác trồng lúa thôn Phú Minh xã Kỳ Phú huyện Kỳ Anh 15ha). Sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ đã dần hình thành trong tư tưởng của người sản xuất, hướng đến sản xuất an toàn, sản phẩm sạch, tuy nhiên sản xuất nông nghiệp hữu cơ đòi hỏi quy trình sản xuất nghiêm ngặt, trải qua các giai đoạn từ giai đoạn chuyển đổi (cây lâu năm ít nhất 18 tháng, cây hàng năm 12 tháng) hoàn thành đến giai đoạn cấp chứng nhận hữu cơ nên cần nhiều thời gian; trong khi đó quy định nguyên tắc chung của chính sách hỗ trợ sau đầu tư (sau khi hoàn thành khi đi vào hoạt động) tức là hỗ trợ khi đạt chứng nhận hữu cơ... do vậy cần thời gian để hấp thu chính sách.

Về kiến nghị "*nâng mức hỗ trợ*": Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND đã đi vào giai đoạn cuối để thực hiện và vừa được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII. Vì vậy tiếp thu ý kiến kiến nghị của Hội Nông dân tỉnh, đầu năm 2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai rà soát, đánh giá kết quả, tình hình thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND thời gian qua để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách nông nghiệp, nông thôn cho giai đoạn 2026-2030, trong đó có các chính sách phát triển trồng trọt đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và tạo điều kiện nâng mức hỗ trợ trong phạm vi ngân sách cho phép để người dân hấp thu chính sách.

(iii) Về chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm:

- Đối với nội dung kiến nghị "*đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể*

*chi tiết hơn về điều kiện để được hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà xưởng và máy móc thiết bị*”: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5643/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 12/10/2023 về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở ý kiến của các Sở: Tài chính, Xây dựng, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp và ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về điều kiện để được hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà xưởng và máy móc thiết bị thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tại Văn bản số 3817/SNN-PTNT ngày 2/12/2023.

- Đối với nội dung kiến nghị *“cấp 100% kinh phí tiền thưởng khi có quyết định công nhận đạt chứng nhận OCOP và xem xét bỏ khâu kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành”*: Qua thực tế kiểm tra kết quả phê duyệt thực hiện chính sách năm 2022, 2023 tại các địa phương cho thấy một số cơ sở có sản phẩm sau khi được Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp huyện chứng nhận đạt chuẩn OCOP còn tồn tại một số hạn chế, cần tiếp tục hoàn thiện và duy trì thực hiện đúng các nội dung để đảm bảo sản phẩm OCOP phát triển bền vững, như: quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm, sản xuất theo quy trình được công bố, tem nhãn sản phẩm hợp quy..., tuy nhiên UBND cấp huyện chưa chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn hỗ trợ, khắc phục một số nội dung sau kiểm tra đánh giá phân hạng vì vậy cần thiết thực hiện việc kiểm tra kết quả phê duyệt hỗ trợ chính sách đối với nội dung thưởng theo kết quả đầu ra khi sản phẩm được chứng nhận đạt chuẩn OCOP.

- Đối với nội dung kiến nghị *“có hướng dẫn cụ thể, tạo điều kiện cho người dân trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục; tránh tình trạng người dân không tự làm các hồ sơ, thủ tục mà phải thuê tư vấn hoàn thiện hồ sơ với mức chi phí cao”*:

Để hướng dẫn cho người dân trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, huyện đã tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn quy trình thực hiện các nội dung theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm quy định tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, đăng tải các thông tin chi tiết của chương trình trên hệ thống website ([nongthonmoihatinh.vn](http://nongthonmoihatinh.vn)), hình thành các nhóm kết nối thông tin hỗ trợ cho các chủ thể tham gia chương trình OCOP thông qua mạng xã hội zalo...

Về nội dung thuê tư vấn hoàn thiện hồ sơ: Quá trình hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện các cơ quan quản lý khuyến khích cơ sở tự hoàn thiện hồ sơ đánh giá phân hạng. Tuy nhiên, Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm theo quy định tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ nhiều chỉ tiêu, tiêu chí khó như: Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, công bố chất lượng sản phẩm, chỉ tiêu an toàn thực phẩm, sở hữu trí tuệ, bảo vệ môi trường, hệ thống kiểm soát chất lượng..., hồ sơ thủ tục qua nhiều bước và chặt chẽ trong khi thực trạng chủ thể tham gia chương trình chủ yếu là hộ gia đình, HTX, THT sản xuất theo truyền thống, quy mô nhỏ, năng lực còn hạn chế... vì vậy khả năng

tự thực hiện hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm đảm bảo yêu cầu của Bộ tiêu chí là tương đối thấp.

Về đơn giá thuê đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ: Sau khi phương án sản xuất kinh doanh được UBND cấp huyện chấp thuận, các cơ sở tham gia Chương trình sẽ căn cứ nội dung phương án được duyệt để triển khai thực hiện. Những nội dung, công việc cơ sở không thể tự thực hiện được sẽ quyết định lựa chọn và thuê tư vấn để hỗ trợ, như: Tư vấn thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, tư vấn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở (GMP, HACCP, ISO,...), tư vấn truy xuất nguồn gốc sản phẩm, tư vấn về hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm... Đơn giá thuê là thỏa thuận giữa hai bên dựa trên nhu cầu, khả năng của hai bên và căn cứ khối lượng và đơn giá thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được quy định tại các văn bản hiện hành của Nhà nước.

(iii) Đối với nội dung kiến nghị: *“Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn xử lý những vướng mắc trong công tác tập trung, tích tụ ruộng đất tại các địa phương; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị liên quan trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện chuyển đổi, tập trung, tích tụ ruộng đất”*.

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3295/STNMT-ĐĐ1 ngày 25/7/2024 và Văn bản số 2018/BC-STNMT ngày 10/5/2024 (*Có Văn bản kèm theo*): Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác tập trung, tích tụ ruộng đất tại các địa phương và hiện nay đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh Khóa XVIII nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong công tác tập trung, tích tụ ruộng đất tại các địa phương thời gian qua (như báo cáo tại phần 1); đã tham mưu phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán tại Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 12/5/2023, đến nay có 13/17 xã đã hoàn thành công tác đo đạc và được phê duyệt bản đồ địa chính sau chuyển đổi phục vụ cấp Giấy chứng nhận QSD đất; đã hướng dẫn người dân kê khai hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo đó đã kê khai được 5.832 hồ sơ/6.456 hồ sơ tại 13 xã (đạt 90,33 %). UBND huyện đã ký cấp GCNQSD đất 1463 hồ sơ/5.832 hồ sơ tại 13 xã (đạt 25 %).

### **3. Giải pháp thời gian tới**

Để tiếp tục thực hiện chính sách đạt kết quả cao trong thời gian tới, các Sở, ngành, địa phương cần tập trung đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp<sup>2</sup>:

- Các Sở, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chính sách nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chính sách tập trung, tích tụ ruộng đất sau khi được HĐND tỉnh ban hành để các tổ chức, cá nhân, người

<sup>2</sup> UBND tỉnh đã chỉ đạo tại Văn bản số 2297/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 25/4/2024

dân biết, triển khai thực hiện.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra các địa phương, đơn vị thực hiện theo từng lĩnh vực chính sách đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện chính sách; xây dựng kế hoạch kinh phí năm 2025 sát với khả năng thực hiện, nhu cầu thực tiễn và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm đảm bảo tiến độ theo quy định; kịp thời giải ngân, cấp kinh phí hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá tình hình thực hiện, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chính sách theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND thời gian qua theo từng lĩnh vực để nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng chính sách nông nghiệp, nông thôn cho giai đoạn 2026-2030 trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2025 đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh và các quy định có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân hấp thu chính sách.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị của Hội Nông dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ;
- Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Chi cục PTNT;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Đăng Nhật**